

Số: 18 /2020/QĐ-TGD

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế bán đấu giá công khai cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại CTCP Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 147/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 148/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020;



Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-ĐTKDV ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc phân bổ chỉ tiêu kinh doanh năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 389/QĐ-ĐTKDV ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí;

Căn cứ Công văn số 2163/ĐTKDV-ĐT4 ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán cổ phần của SCIC tại CTCP Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ tư vấn và tổ chức bán đấu giá cổ phần tại Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí số 49/2019/TVDN/SCIC-IRS ký giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động CTCP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bán đấu giá công khai cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại CTCP Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí, sau đây gọi tắt là “Quy chế”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định này do Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia quyết định.

Điều 3. Hội đồng bán đấu giá cổ phần; Tổ chức thực hiện bán đấu giá; các đơn vị và cá nhân tham gia đấu giá cổ phần CTCP Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí thuộc sở hữu của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- SCIC;
- CTCP CNTT, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí;
- Cục Tài chính Doanh nghiệp - BTC;
- Lưu HC, TVTCND.



Trần Thị Thu Hương

QUY CHẾ ĐẤU GIÁ THÔNG THƯỜNG

BÁN CỔ PHẦN TẠI CTCP CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, VIỄN THÔNG VÀ TỰ ĐỘNG HÓA DẦU KHÍ TỔ CHỨC TẠI CTCP CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 18 /2020/QĐ-TGD ngày 30/10/2020 của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1 Phạm vi điều chỉnh

- 1.1. Quy chế này quy định việc đấu giá nhằm tìm kiếm các Nhà đầu tư để thực hiện bán 576.120 cổ phần Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí (sau đây gọi là cổ phiếu “PAI”) thuộc sở hữu Nhà nước mà Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (sau đây gọi tắt là “SCIC” và/hoặc “Bên chuyển nhượng”) là đại diện hợp pháp, và thực hiện giao dịch thỏa thuận ngoài sàn giao dịch chứng khoán, thông qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
- 1.2. Đợt đấu giá này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp, Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia và SCIC không có nghĩa vụ công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp; không thực hiện phân tích, hay đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Cổ phiếu PAI được chào bán theo thực tế/hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp tại thời điểm chào bán. Mức giá tối thiểu và các điều kiện chào bán được xây dựng trên cơ sở yêu cầu của Bên chuyển nhượng phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2 Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 2.1. *Quy chế* là Quy chế đấu giá để tìm kiếm nhà đầu tư thực hiện chuyển nhượng cổ phần thuộc sở hữu Nhà nước mà Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước là đại diện hợp pháp tại Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí.
- 2.2. *Đấu giá* là việc chào bán công khai cổ phần thuộc sở hữu Nhà nước mà Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước là đại diện hợp pháp tại Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí cho các Nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá.
- 2.3. *Tổ chức phát hành* là Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí (Tên viết tắt – PAI).
- 2.4. *Tổ chức chào bán cổ phần* là Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).

- 2.5. *Các Đơn vị tư vấn* là Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia và Công ty cổ phần Thẩm định giá và dịch vụ tài chính Hà Nội. Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia và Công ty cổ phần Thẩm định giá và dịch vụ tài chính Hà Nội được SCIC thuê để thực hiện tư vấn cho việc bán cổ phần của SCIC tại PAI.
- 2.6. *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* là Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia, theo hợp đồng ký với SCIC về việc thực hiện tổ chức đấu giá cổ phần của SCIC tại PAI.
- 2.7. *Hội đồng đấu giá* là tổ chức do Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia thành lập, với thành phần gồm đại diện SCIC, Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí (nếu có) và Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia, để thực hiện đấu giá cổ phần và các công việc liên quan theo quy định. Đại diện IRS làm Chủ tịch Hội đồng đấu giá.
- 2.8. *Nhà đầu tư* là cá nhân trong và ngoài nước; tổ chức trong và ngoài nước được thành lập và hoạt động hợp pháp theo luật pháp Việt Nam/luật nước ngoài, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam và có nhu cầu mua cổ phần theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.
- 2.9. *Nhà đầu tư nước ngoài* là cá nhân có quốc tịch nước ngoài và tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam và có nhu cầu mua cổ phần theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.
- 2.10. *Giá khởi điểm đấu giá* là mức giá **01 (một) cổ phần** được xác định theo quy định tại Khoản 4.5 Điều 4 Quy chế này. Giá khởi điểm do SCIC quyết định, là căn cứ để xét, lựa chọn Nhà đầu tư trúng giá.
- 2.11. *Mức giá sàn* là mức giá sàn do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội xác định và áp dụng đối với việc giao dịch cổ phiếu PAI vào ngày tổ chức đấu giá.
- 2.12. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp đối với một cổ phần.
- 2.13. *Giá đặt mua hợp lệ* là mức giá **01 (một) cổ phần** được xác định không thấp hơn Giá khởi điểm đấu giá và Mức giá sàn tại ngày tổ chức đấu giá.
- 2.14. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền bằng 10% giá trị số cổ phần đăng ký mua tính theo mức Giá khởi điểm đấu giá ($10\% \times \text{tổng số cổ phần đặt mua} \times \text{Giá khởi điểm đấu giá}$) mà Nhà đầu tư đã đặt cọc trước để đảm bảo quyền tham gia đấu giá và bảo đảm thực hiện theo Quy chế này. Khoản tiền này được thanh toán bằng Việt Nam đồng và không bao gồm phí chuyển khoản theo quy định cụ thể tại Khoản 7.3 Điều 7 Quy chế này. Tiền đặt cọc không được hưởng lãi và không làm phát sinh bất cứ nghĩa vụ phạt hay bồi thường đối với SCIC trong mọi trường hợp.
- 2.15. *Nhà đầu tư trúng giá* là Nhà đầu tư đã nộp Phiếu tham dự đấu giá, đáp ứng điều kiện, tiêu chí và được lựa chọn theo các nguyên tắc được quy định tại Quy chế này.
- 2.16. *Cuộc bán đấu giá cổ phần* là cuộc đấu giá được thực hiện khi có từ 02 nhà đầu tư đủ điều kiện đăng ký tham gia đấu giá trở lên.

- 2.17. *Luật Chứng khoán* là Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 29/6/2006, được sửa đổi bởi Luật số 62/2010/QH12 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 24/11/2010 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.
- 2.18. *Thông tư 123* là Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Điều 3 Tuyên bố đảm bảo

Khi tham gia đăng ký mua cổ phần theo Quy chế này, Nhà đầu tư có nghĩa vụ:

- 3.1. Cam kết đã tự tìm hiểu đầy đủ thông tin về Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí bao gồm nhưng không giới hạn bởi Điều lệ doanh nghiệp, báo cáo tài chính, tình hình hoạt động và các nội dung công bố thông tin khác của Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần.
- 3.2. Cam kết không thuộc đối tượng bị hạn chế tham gia mua cổ phần theo Quy chế và đảm bảo việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch chuyển nhượng được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- 3.3. Cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán khi tham gia đăng ký mua bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người biết thông tin nội bộ và tỷ lệ sở hữu.
- 3.4. Cam kết hiểu nguyên tắc giá cổ phiếu PAI tại thời điểm tổ chức cuộc đấu giá có thể tăng cao hơn mức Giá khởi điểm đấu giá do tác động của các yếu tố như cung cầu, thông tin về hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp hoặc sự thay đổi về môi trường pháp luật. Trong trường hợp này, các Nhà đầu tư sẽ phải đặt mua với mức giá theo quy định tại Khoản 4.11 Điều 4 Quy chế này.
- 3.5. Cam kết đã tìm hiểu và nhận thức đầy đủ các nội dung về nguyên tắc đấu giá và những rủi ro có thể xảy ra khi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền không chấp thuận phương thức giao dịch, yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ giao dịch.
- 3.6. Nhà đầu tư khi tham gia mua cổ phần tại cuộc đấu giá này thì không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định tại Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC (Thông tư 219) ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp. Nhà đầu tư có nhu cầu đặt mua với khối lượng đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai theo quy định của Luật Chứng khoán phải thực hiện báo cáo Tổ chức thực hiện bán đấu giá, SCIC và công bố thông tin trước ngày tổ chức đấu giá 07 ngày về số lượng cổ phần dự kiến mua theo mẫu đính kèm (*Mẫu 07 – Thông báo đăng ký mua cổ phần khối lượng lớn qua đấu giá*).

- 3.7. Cam kết trong trường hợp tổ chức, cá nhân là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trước khi mua cổ phiếu hoặc tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phiếu mà trở thành cổ đông lớn phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo thời hạn quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán trước ngày tổ chức đấu giá và các quy định pháp luật có liên quan.
- 3.8. Nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại Thông tư 123, các quy định liên quan khác của pháp luật hiện hành.
- 3.9. Cam kết mỗi tổ chức/cá nhân chỉ được nhận ủy quyền của duy nhất một tổ chức/cá nhân khác khi đăng ký và tham dự đấu giá. Cam kết này không áp dụng đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán bao gồm công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ tại Việt Nam theo quy định tại Thông tư 123.
- 3.10. Nhà đầu tư trong nước phải có tài khoản lưu ký chứng khoán hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán khi đăng ký tham gia đấu giá.
- 3.11. Nhà đầu tư nước ngoài phải có mã số giao dịch chứng khoán, tài khoản vốn đầu tư gián tiếp và tài khoản lưu ký chứng khoán khi đăng ký tham gia đấu giá.
- 3.12. Cam kết chấp thuận toàn bộ nội dung của Quy chế này và cam kết tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4 Quy định về đợt chào bán

- 4.1. Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí (Mã giao dịch: PAI)
- 4.2. Số lượng cổ phần chào bán : 576.120 cổ phần (tương ứng 13,60% vốn điều lệ Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí) (Bằng chữ: Năm trăm bảy mươi sáu nghìn một trăm hai mươi cổ phần)
- 4.3. Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông
- 4.4. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- 4.5. Giá khởi điểm đấu giá : 12.300 đồng/cổ phần
- 4.6. Bước giá : 100 đồng
- 4.7. Số lượng cổ phần mỗi Nhà đầu tư đăng ký mua tối thiểu là: 100 cổ phần.
- 4.8. Số lượng cổ phần Nhà đầu tư nước ngoài được mua tối đa: 576.120 cổ phần.
- 4.9. Bước khối lượng: 100 (trường hợp Nhà đầu tư đăng ký mua toàn bộ cổ phần chào bán thì bước khối lượng là 10)
- 4.10. Số mức giá: Nhà đầu tư chỉ được phép ghi 01 (một) mức giá vào Phiếu tham dự đấu giá. Tổng khối lượng tương ứng với mức giá phải bằng tổng khối lượng cổ phần Nhà đầu tư đăng ký mua. **Mức giá đặt mua phải là bội số của 100 đồng**

- 4.11. Giá đặt mua hợp lệ: là mức giá **01 (một) cổ phần** không thấp hơn Giá khởi điểm đấu giá và Mức giá sàn tại ngày tổ chức đấu giá.
- 4.12. Tiền đặt cọc: Bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo Giá khởi điểm đấu giá.

Điều 5 Công bố thông tin

Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia phối hợp với SCIC, Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí, công bố thông tin về việc đấu giá trên các phương tiện như sau:

- 5.1. Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia:
- Công bố trên 03 (ba) số liên tiếp của 01 tờ báo Trung ương (báo Đầu tư Chứng khoán), 01 tờ báo địa phương của TP. Hà Nội (báo Kinh tế và Đô thị);
 - Công bố thông tin trên website của Tổ chức thực hiện bán đấu giá: www.irs.com.vn.
- 5.2. SCIC công bố thông tin tại trụ sở chính và trên website của SCIC: www.scic.vn
- 5.3. Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí công bố thông tin tại trụ sở chính và trên website của Công ty: www.PAI.pvn.vn.
- 5.4. Nội dung thông tin đăng tải trên website:
- Đăng tải trong thời gian từ ngày 02/11/2020 (tối thiểu 20 ngày trước ngày thực hiện đấu giá) các nội dung:
- Quyết định về việc bán cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí;
 - Tài liệu chứng minh SCIC là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đăng ký bán;
 - Quy chế này;
 - Bản công bố thông tin đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí;

Điều 6 Đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá

6.1. Đối tượng tham gia đấu giá

6.1.1. Nhà đầu tư có đủ điều kiện sau đây được tham dự đấu giá:

- *Đối với Nhà đầu tư trong nước:*
 - ✓ Đối với cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Căn cước công dân (CCCD) hoặc Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;
 - ✓ Đối với tổ chức: Là các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép hoạt động, có địa chỉ liên hệ; nếu không phải người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có giấy ủy quyền.

- *Đối với Nhà đầu tư nước ngoài:* ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, Nhà đầu tư nước ngoài phải có tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng VNĐ (“TKVĐTGT”) tại các ngân hàng được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần chào bán đều phải được thực hiện thông qua tài khoản đầu tư gián tiếp này. Nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam.
- *Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư:* trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả Nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng Nhà đầu tư, số cổ phần đăng ký mua của từng Nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua. Tổ chức tài chính trung gian có nhận ủy thác đầu tư của Nhà đầu tư nước ngoài phải thông báo và phối hợp với SCIC để phục vụ việc xác định kết quả đấu giá.

6.1.2. Các đối tượng sau không được tham gia đấu giá mua cổ phần Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí tại đợt chào bán này:

- ✓ Thành viên Hội đồng đấu giá;
- ✓ Công ty con của Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí theo quy định tại Khoản 2 Điều 189 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;
- ✓ Các Đơn vị tư vấn.

6.2. Điều kiện tham gia đấu giá

Nhà đầu tư thuộc đối tượng quy định tại Khoản 6.1 Điều này được đăng ký tham gia mua cổ phần khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc theo Quy chế và tuân thủ toàn bộ Quy chế này.
- Có *Đơn đăng ký tham gia đấu giá* theo đúng mẫu và nộp *Đơn đăng ký tham gia đấu giá* cùng các tài liệu chứng minh đủ điều kiện tại Khoản 7.5 Điều 7 Quy chế này đúng thời hạn quy định.
- Mỗi Nhà đầu tư tham dự đợt đấu giá chỉ được phép nộp duy nhất 01 (một) *Đơn đăng ký tham gia đấu giá* trong đợt đấu giá này.
- Trường hợp nhà đầu tư tham gia đấu giá với tư cách cá nhân, đồng thời cũng là người đại diện theo pháp luật và/hoặc theo ủy quyền của người khác tham gia đấu giá với tư cách của người khác đó thì khi tham dự đấu giá bắt buộc phải có thêm cam kết bằng văn bản của các bên liên quan về việc không phản đối người đại diện theo pháp luật và/hoặc người được ủy quyền tham gia đấu giá với tất cả các tư cách khác nhau trong cuộc đấu giá và tự nguyện chấp nhận những xung đột lợi ích xảy ra (nếu có) sau khi có kết quả đấu giá.

Điều 7 Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp Tiền đặt cọc

- 7.1. Nhà đầu tư nhận *Đơn đăng ký tham gia đấu giá* tại trụ sở Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia theo địa điểm nêu tại Khoản 7.2 của Điều này hoặc trực tiếp in theo mẫu đính kèm (*Mẫu 01A – Nhà đầu tư trong nước* hoặc *Mẫu 01B – Nhà đầu tư nước ngoài*).
- 7.2. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký:
- *Thời gian làm thủ tục đăng ký:* Nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký và nộp Tiền đặt cọc để đăng ký tham gia đấu giá: từ ngày 02/11/2020 đến 16h00' ngày 20/11/2020
 - *Địa điểm làm thủ tục và nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá:*

Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà CDC, số 25 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0243. 944 6666

Fax: 0243. 944 8071

- 7.3. *Nộp Tiền đặt cọc:* Nhà đầu tư phải nộp Tiền đặt cọc bằng 10% giá trị số cổ phần đăng ký mua tính theo Giá khởi điểm đấu giá. Tiền đặt cọc không bao gồm phí chuyển khoản và được tính theo công thức sau:

$\text{Tiền đặt cọc} = \text{số lượng cổ phần đăng ký} \times \text{Giá khởi điểm đấu giá} \times 10\%$

Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc trong thời hạn làm thủ tục đăng ký tham dự chào bán quy định tại Khoản 7.2 Điều này.

Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc bằng VNĐ vào tài khoản của SCIC theo thông tin như sau:

- Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
- Số Tài khoản: 149000000314
- Tại: Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – CN TP. Hà Nội
- Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/Tên tổ chức, Số CMND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền đặt cọc mua 576.120 cổ phần của SCIC tại CTCP Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí".

Đơn đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư chỉ được coi là hợp lệ nếu SCIC đã nhận được Tiền đặt cọc được chuyển vào tài khoản của SCIC trước 16h00' ngày 20/11/2020.

- 7.4. Tiền đặt cọc để đảm bảo quyền tham gia đấu giá và bảo đảm tuân thủ Quy chế này. Tiền đặt cọc sẽ được khấu trừ vào số tiền phải thanh toán khi Nhà đầu tư được mua cổ phần.
- 7.5. *Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá:* Nhà đầu tư điền đầy đủ, rõ ràng thông tin vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký đồng thời phải nộp kèm các giấy tờ sau:

• Đối với Nhà đầu tư là cá nhân trong nước

- Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Căn cước công dân (CCCD) hoặc hộ chiếu (bản chính được Tổ chức thực hiện bán đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);

- Giấy xác nhận thông tin về tài khoản lưu ký chứng khoán hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư;
 - Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu đính kèm Quy chế này, được công chứng hoặc chứng thực bởi cơ quan công chứng, chứng thực có thẩm quyền, kèm theo bản chính CMND hoặc CCCD hoặc hộ chiếu của người nhận ủy quyền (bản chính được Tổ chức thực hiện bán đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.
- ***Đối với Nhà đầu tư là tổ chức trong nước***
 - Bản sao có chứng thực hoặc bản chính giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương (bản chính được Tổ chức thực hiện bán đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
 - Giấy xác nhận thông tin về tài khoản lưu ký chứng khoán hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư;
 - Giấy ủy quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức (bản chính), kèm theo bản chính CMND hoặc CCCD hoặc hộ chiếu của người nhận ủy quyền (bản chính được Tổ chức thực hiện bán đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.
 - ***Đối với Nhà đầu tư nước ngoài là cá nhân:***
 - Hộ chiếu (bản chính được Tổ chức thực hiện bán đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư nước ngoài ngay sau khi kiểm tra);
 - Giấy xác nhận Nhà đầu tư nước ngoài có TKVĐTGT (bản chính do ngân hàng nơi Nhà đầu tư nước ngoài mở TKVĐTGT xác nhận); Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của ngân hàng lưu ký hoặc công ty chứng khoán nơi Nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký);
 - Giấy ủy quyền trong trường hợp Nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho đại diện giao dịch theo quy định của Thông tư 123 hoặc giấy ủy quyền trong trường hợp Nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho cá nhân có quốc tịch nước ngoài (bản chính), kèm theo bản chính hộ chiếu của người nhận ủy quyền (bản chính được Tổ chức thực hiện bán đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra). Nhà đầu tư nước ngoài tham khảo (các) mẫu ủy quyền trong Phụ Lục đính kèm Quy chế này;
 - Hợp đồng ủy quyền cho tổ chức kinh doanh chứng khoán theo Thông tư 123 trong trường hợp đầu tư gián tiếp tại Việt Nam thông qua ủy quyền cho tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam (bản chính được Tổ chức thực hiện bán đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư nước ngoài ngay sau khi kiểm tra hoặc bản sao có xác nhận sao y bản chính của tổ chức kinh doanh chứng khoán);

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.
 - **Đối với Nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức:**
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản sao);
 - Hộ chiếu của đại diện của tổ chức nước ngoài (bản sao);
 - Giấy xác nhận Nhà đầu tư nước ngoài có TKVĐTGT (bản chính do ngân hàng nơi Nhà đầu tư mở TKVĐTGT xác nhận); Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của ngân hàng lưu ký hoặc công ty chứng khoán nơi Nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký);
 - Giấy ủy quyền trong trường hợp Nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho đại diện giao dịch theo quy định của Thông tư 123 hoặc giấy ủy quyền trong trường hợp Nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho cá nhân có quốc tịch nước ngoài (bản chính), kèm theo bản chính hộ chiếu của người nhận ủy quyền (bản chính được Tổ chức thực hiện bán đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra). Nhà đầu tư nước ngoài tham khảo (các) mẫu ủy quyền trong Phụ Lục đính kèm Quy chế này;
 - Hợp đồng ủy quyền cho tổ chức kinh doanh chứng khoán theo Thông tư 123 trong trường hợp đầu tư gián tiếp tại Việt Nam thông qua ủy quyền cho tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam (bản chính được Tổ chức thực hiện bán đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư nước ngoài ngay sau khi kiểm tra hoặc bản sao có xác nhận sao y bản chính của tổ chức kinh doanh chứng khoán);
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.
- 7.6. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký quy định tại Khoản 7.2 Điều này. Trường hợp thay đổi đăng ký tham gia đấu giá, Nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị thay đổi tham gia đấu giá gửi Tổ chức thực hiện bán đấu giá theo mẫu quy định ban hành kèm Quy chế này (*Mẫu 02*). Trường hợp hủy đăng ký đấu giá, Nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy tham gia đấu giá gửi Tổ chức thực hiện bán đấu giá theo mẫu quy định ban hành kèm Quy chế này (*Mẫu 03*). Đơn đề nghị thay đổi và đơn đề nghị hủy tham gia đấu giá phải là bản chính và gửi cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký.

Điều 8 Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

- 8.1. Sau khi nhận *Đơn đăng ký tham gia đấu giá* cùng các tài liệu liên quan và kiểm tra tính hợp lệ của các tài liệu này theo quy định tại Khoản 7.5 Điều 7 Quy chế, số Tiền đặt cọc đã nộp theo quy định, Tổ chức thực hiện bán đấu giá sẽ cấp cho Nhà đầu tư *Phiếu tham dự đấu giá* (*Mẫu 06*).
- 8.2. Nhà đầu tư tự điền *Phiếu tham dự đấu giá*. *Phiếu tham dự đấu giá* hợp lệ là:
- Phiếu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cấp, có đóng dấu treo của Tổ chức thực hiện bán đấu giá và đảm bảo điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định;
 - Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát;

- Phiếu ghi một mức giá duy nhất;
 - Giá đặt mua phải không thấp hơn Giá khởi điểm đấu giá và Mức giá sàn tại ngày tổ chức đấu giá; ghi đúng bước giá quy định; Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị;
 - Tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký;
 - *Phiếu tham dự đấu giá* phải được bỏ trong phong bì dán kín.
- 8.3. Trường hợp Nhà đầu tư mất *Phiếu tham dự đấu giá* hoặc *Phiếu tham dự đấu giá* bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư làm Đơn đề nghị Tổ chức thực hiện bán đấu giá (nơi đăng ký tham gia) cấp lại *Phiếu tham dự đấu giá* mới muộn nhất 1 giờ (60 phút) trước thời điểm tổ chức đấu giá. *Phiếu tham dự đấu giá* cũ sẽ không còn giá trị.
- 8.4. Nộp *Phiếu tham dự đấu giá*

Nhà đầu tư hoặc người đại diện được ủy quyền bỏ bản chính *Phiếu tham dự đấu giá* trực tiếp vào thùng phiếu được niêm phong tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá theo đúng địa điểm và thời hạn quy định như sau:

- Địa điểm: Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia
Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà CDC, Số 25 Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: 0243.944.6666 Fax: 0243. 944.8071
- Thời gian bỏ phiếu từ: Chậm nhất 14h00' ngày 23/11/2020
- Thời điểm nhận *Phiếu tham dự đấu giá* được tính là thời điểm Tổ chức thực hiện bán đấu giá ký nhận với Nhà đầu tư.
- Nhà đầu tư không được phép sửa đổi, rút hoặc hủy *Phiếu tham dự đấu giá* đã nộp.
- Những *Phiếu tham dự đấu giá* nộp đúng hạn sẽ được Tổ chức thực hiện bán đấu giá tiếp nhận và quản lý theo nguyên trạng niêm phong.

Điều 9 Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá

- 9.1. Hết thời hạn đăng ký tham gia đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá sẽ kiểm tra, chốt danh sách Nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá, thông báo về kết quả đăng ký tham dự cho SCIC, Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí trước 17h00' ngày 20/11/2020. SCIC, Tổ chức thực hiện bán đấu giá, Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí sẽ công bố thông tin trên trang website của mình các nội dung sau:
- Số lượng Nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài);
 - Tổng số lượng cổ phiếu được đăng ký mua (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài);
 - Mức giá đặt mua hợp lệ tại cuộc đấu giá;

- Thời hạn nộp Phiếu tham dự đấu giá: chậm nhất 14h00' ngày 23/11/2020;
 - Thời gian bắt đầu tổ chức cuộc đấu giá: 14h30' ngày 23/11/2020
- 9.2. Phiên đấu giá được tiến hành khi có ít nhất *hai (02)* Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá và việc đấu giá sẽ áp dụng Điều 14 Quy chế này.

Điều 10 Tổ chức phiên đấu giá và xác định kết quả

10.1. Thời gian và địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

- Thời gian bắt đầu: **14h30' ngày 23/11/2020**
- Địa điểm: Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia
Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà CDC, Số 25 Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: 0243.944.6666 Fax: 0243.944.8071

10.2. Đối tượng tham dự cuộc đấu giá: các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự, Hội đồng đấu giá, đại diện Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia, đại diện SCIC và các đơn vị có liên quan (theo quyết định của Hội đồng đấu giá) mới được vào phòng tổ chức phiên đấu giá.

10.3. Tại thời điểm mở hồ sơ đấu giá, Hội đồng đấu giá tiến hành mở, kiểm tra tính hợp lệ của từng *Phiếu tham dự đấu giá* và lập Biên bản xác định tổng số phiếu thu vào, sự hợp lệ ban đầu của từng phiếu theo quy định tại Quy chế này, đồng thời ghi nhận một số thông tin chính như tên Nhà đầu tư, số lượng đăng ký mua và các thông tin khác, nếu cần thiết.

10.4. Nhập *Phiếu tham dự đấu giá*

Tại thời điểm mở hồ sơ đấu giá, Hội đồng đấu giá kiểm tra tính hợp lệ của hòm phiếu (trong suốt và được niêm phong) và các *Phiếu tham dự đấu giá*, Tổ chức đấu giá nhập thông tin trên *Phiếu tham dự đấu giá* hợp lệ của Nhà đầu tư vào hệ thống để xác định kết quả đấu giá theo nguyên tắc đã xác định, trước sự chứng kiến của các Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự cuộc đấu giá và đại diện các bên liên quan tham dự cuộc đấu giá.

10.5. Kết quả đấu giá được xác định theo nguyên tắc như sau:

- Kết quả trúng đấu giá được xác định theo nguyên tắc lựa chọn giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đến hết số lượng cổ phần của vốn cần chuyển nhượng nhưng không thấp hơn Giá khởi điểm đấu giá và Mức giá sàn tại ngày tổ chức đấu giá.
- Trường hợp tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất, có nhiều nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định theo công thức sau:

$$\text{Số cổ phần Nhà đầu tư được mua} = \frac{\text{Số cổ phần còn lại chào bán} \times \text{Số cổ phần từng Nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các Nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

- Trường hợp có quy định tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua thì việc xác định kết quả đấu giá thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành, số cổ phần vượt quá tỷ lệ quy định (nếu có) được phân phối cho nhà đầu tư còn lại theo công thức trên.
- Trường hợp cổ phần chia theo tỷ lệ tại mức giá bằng nhau bị lẻ đến hàng thập phân, Tổ chức đấu giá sẽ giảm số cổ phiếu lẻ đến hàng đơn vị của những Nhà đầu tư có số lượng đặt mua ít để dồn vào cho Nhà đầu tư có số lượng đặt mua cao nhất (ưu tiên số lượng) trong số những người đặt mua tại mức giá tranh chấp. Trường hợp có nhiều Nhà đầu tư cùng có khối lượng đặt mua bằng nhau tại mức giá tranh chấp thì số lượng cổ phần lẻ dồn vào cho 01 Nhà đầu tư có mã số nhà đầu tư tham gia đấu giá nhỏ nhất (ưu tiên về thời gian) trong số những người đặt mua tại mức giá tranh chấp.
- Giá bán là giá đấu thành công của nhà đầu tư, theo đó nhà đầu tư trúng giá ở mức giá nào thì mua cổ phần ở mức giá đó.
- Trường hợp chỉ có *một (01)* Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ khi cuộc đấu giá đã được tổ chức, Nhà đầu tư đó phải mua số lượng cổ phần đã đăng ký theo mức giá đặt mua.
- Ngay sau khi kết thúc cuộc đấu giá, căn cứ kết quả đấu giá, Tổ chức đấu giá có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả đấu giá.

Điều 11 Thông báo kết quả đấu giá cho Nhà đầu tư

- 11.1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm lập biên bản xác định kết quả bán đấu giá cổ phần ngay sau khi kết thúc phiên đấu giá.
- 11.2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá, SCIC, Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí phối hợp công bố kết quả đấu giá cổ phần tại địa điểm đấu giá, trên trang thông tin điện tử của Tổ chức đấu giá, SCIC và thông báo cho nhà đầu tư trúng đấu giá kết quả trúng giá vào ngày 24/11/2020
- 11.3. Thông báo kết quả trúng giá cho Nhà đầu tư bao gồm các nội dung sau: số lượng cổ phần được quyền mua và mức giá mua phải thanh toán, thời hạn nộp tiền đối với Nhà đầu tư trúng giá theo quy định tại Điều 12 Quy chế này hoặc nhận lại Tiền đặt cọc theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.

Điều 12 Phương thức thanh toán và chuyển nhượng cổ phần

- 12.1. Giá thanh toán của Nhà đầu tư là mức giá Nhà đầu tư trúng giá theo thông báo của Tổ chức đấu giá, không thấp hơn mức Giá khởi điểm đấu giá và Mức giá sàn tại ngày tổ chức đấu giá.
- 12.2. Thời hạn thanh toán tiền mua cổ phần theo Khoản 12.3 dưới đây trên cơ sở kết quả đấu giá của Nhà đầu tư trúng giá muộn nhất là 16h00' ngày 30/11/2020. Nhà đầu tư thực hiện thanh toán đảm bảo SCIC nhận được tiền thanh toán mua cổ phần muộn nhất 16h00' ngày 30/11/2020.
- 12.3. Số tiền thanh toán của Nhà đầu tư trúng giá được xác định bằng tổng số tiền phải thanh toán mua cổ phần trúng giá theo kết quả đấu giá trừ Tiền đặt cọc. Thông tin thanh toán như sau:
- Tên tài khoản: Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
 - Số tài khoản: 149000000314
 - Ngân hàng: Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hà Nội
 - Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "*Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền thanh toán mua ... cổ phần của SCIC tại PAI*".
- 12.4. SCIC thực hiện các thủ tục để chuyển nhượng cổ phần cho Nhà đầu tư trúng giá theo quy định.

Điều 13 Các trường hợp vi phạm

- 13.1. Nhà đầu tư vi phạm một trong số các điều kiện nêu dưới đây sẽ bị loại và không được nhận lại Tiền đặt cọc:
- a. Không nộp hoặc nộp Phiếu tham dự đấu giá không đúng thời gian quy định tại Khoản 8.4 Điều 8 Quy chế này mà không do các nguyên nhân bất khả kháng được Hội đồng đấu giá chấp thuận trước thời điểm bắt đầu cuộc đấu giá lúc 14h30' ngày 23/11/2020
 - b. Phiếu tham dự đấu giá không phải Phiếu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cấp, có đóng dấu treo của Tổ chức thực hiện bán đấu giá;
 - c. Phiếu không ghi giá đặt mua hoặc không xác định được giá đặt mua hoặc ghi sai bước giá hoặc ghi giá đặt mua thấp hơn Giá đặt mua hợp lệ theo quy định tại Khoản 4.11 Điều 4 Quy chế này;
 - d. Nhà đầu tư đã đăng ký nhưng không đặt mua toàn bộ hoặc một phần sẽ không được nhận lại Tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua.
 - e. Nhà đầu tư không thanh toán tiền mua cho toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá đúng thời gian quy định tại Điều 12 Quy chế này sẽ không được nhận lại Tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua.
 - f. Không thực hiện giao dịch mua cổ phần và thanh toán theo đúng quy định tại Điều 12 Quy chế này.
- 13.2. Đối với các trường hợp khác (ngoài các trường hợp nêu tại Khoản 13.1 Điều này) mà Nhà đầu tư vi phạm các quy định của Quy chế này, Hội đồng đấu giá sẽ xem xét Nhà đầu tư liên quan có được tiếp tục hoặc không được tham gia đấu giá và/hoặc có được hoặc không được nhận lại Tiền đặt cọc.

Điều 14 Xử lý các trường hợp cuộc đấu giá công khai không thành công

- 14.1. Các trường hợp đấu giá công khai không thành công bao gồm:
- a. Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá;
 - b. Sau khi nộp tiền đặt cọc đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;
 - c. Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất mà vẫn thấp hơn Giá đặt mua hợp lệ;
 - d. Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng đấu giá nhưng từ chối không mua;
 - e. Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo quy định của quy chế đấu giá.
- 14.2. Trong các trường hợp đấu giá công khai không thành công, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký tham dự đấu giá/ngày tổ chức đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá thông báo cho SCIC về cuộc đấu giá công khai không thành công.
- 14.3. Trường hợp đấu giá công khai không thành công hoặc thành công nhưng vẫn còn số lượng cổ phần cần bán để chuyển nhượng vốn, SCIC sẽ tiếp tục tiến hành tổ chức chào bán cạnh tranh theo quy định của pháp luật.

Điều 15 Xử lý Tiền đặt cọc

- 15.1. Các trường hợp Nhà đầu tư được hoàn trả Tiền đặt cọc:
- a. Nhà đầu tư đã tham dự đấu giá nhưng không được mua cổ phần và không vi phạm Quy chế.
 - b. Cuộc đấu giá bị yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Khoản 3.5 Điều 3 Quy chế này.
 - c. Nhà đầu tư hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn cho phép được quy định tại Khoản 7.6 Điều 7 Quy chế này.
 - d. Cuộc đấu giá không được tổ chức theo quy định tại Điều 14 Quy chế này trừ trường hợp tất cả các Nhà đầu tư bỏ Tiền đặt cọc không tham gia đấu giá.
 - e. Các trường hợp khác theo xem xét của Hội đồng đấu giá.
- 15.2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 7.6 Điều 7 Quy chế này (nếu có) và Biên bản xác định kết quả đấu giá, có trách nhiệm lập Bảng kê danh sách các Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc kèm theo công văn đề xuất SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư phù hợp với Quy chế (trong đó ghi rõ danh sách họ và tên cá nhân/tên tổ chức nhận lại Tiền đặt cọc, số CMND/Số ĐKKD, số tài khoản nhận lại Tiền đặt cọc (nếu có), tên ngân hàng, tên chi nhánh/sở giao dịch ngân hàng) trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá.

- 15.3. Căn cứ đề xuất hoàn trả Tiền đặt cọc của Tổ chức thực hiện bán đấu giá, SCIC xem xét, quyết định và làm thủ tục hoàn trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá.
- 15.4. Những trường hợp vi phạm Quy chế nêu tại Khoản 13.1 Điều 13 Quy chế này sẽ không được nhận lại Tiền đặt cọc cho toàn bộ hoặc một phần cổ phiếu đã đăng ký mua tương ứng bị vi phạm.
- 15.5. Trong mọi trường hợp, nghĩa vụ tài chính duy nhất của SCIC đối với các Nhà đầu tư trong đợt đấu giá này là hoàn lại Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư trong các trường hợp quy định tại Khoản 15.1 Điều 15 này mà không có bất kỳ nghĩa vụ tài chính nào khác.

Điều 16 Trách nhiệm và quyền hạn của SCIC

- 16.1. Quyết định Giá khởi điểm đấu giá.
- 16.2. Có quyền từ chối chuyển nhượng cổ phần nếu xảy ra một trong các trường hợp như: (1) Nhà đầu tư không thực hiện thanh toán tiền mua cổ phần đầy đủ, đúng hạn theo Thông báo kết quả đấu giá; hoặc (2) Nhà đầu tư thuộc diện chào mua công khai được miễn chào mua công khai nhưng không thực hiện công bố thông tin theo quy định.
- 16.3. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá đăng tải thông tin về việc đấu giá cổ phần lên website của SCIC theo quy định tại Điều 5 Quy chế này và đăng tải thông tin về Nhà đầu tư có nhu cầu đặt mua khối lượng cổ phần dẫn đến tỷ lệ sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai đã thực hiện báo cáo Tổ chức thực hiện bán đấu giá và SCIC.
- 16.4. Thu Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư theo quy định tại Quy chế này.
- 16.5. Thông báo cập nhật tình hình và kết quả nộp Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá hoặc trao quyền truy cập và quyền yêu cầu ngân hàng nơi có tài khoản đặt cọc, cung cấp thông tin tài khoản theo nhu cầu để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu với thông tin nhà đầu tư đăng ký tham dự đấu giá.
- 16.6. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá trong việc xác nhận và thông báo kết quả đăng ký theo quy định tại Khoản 9.1 Điều 9 Quy chế này.
- 16.7. Thực hiện các công việc để chuyển nhượng cổ phần cho Nhà đầu tư trúng giá sau khi các Nhà đầu tư trúng giá đã nộp tiền mua hết toàn bộ số cổ phần trúng giá. Trường hợp Nhà đầu tư trúng giá không tuân thủ theo Khoản 19.6 Điều 19, SCIC sẽ được quyền từ chối thực hiện các công việc để chuyển nhượng cổ phần.
- 16.8. Công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.
- 16.9. Quyết định và thực hiện việc trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.
- 16.10. Xử lý đối với trường hợp đấu giá không thành công hoặc không đủ điều kiện tổ chức. Quyết định các vấn đề khác theo thẩm quyền chủ sở hữu cổ phần.
- 16.11. Quyết định tuyên bố hủy kết quả đấu giá nếu xác định có yếu tố ảnh hưởng đến tính công khai, minh bạch của buổi đấu giá.

- 16.12. Chịu trách nhiệm xử lý các khiếu nại liên quan đến phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của SCIC được quy định tại Quy chế này và các trách nhiệm của chủ sở hữu số cổ phần bán đấu giá.
- 16.13. Lưu trữ Đơn đăng ký tham gia đấu giá cổ phần và Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của Nhà đầu tư sau khi hoàn thành đợt đấu giá.

Điều 17 Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện bán đấu giá

- 17.1. Xây dựng bản công bố thông tin theo đúng quy định trên cơ sở các thông tin do Tổ chức phát hành cung cấp. Phối hợp với Tổ chức đấu giá thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.
- 17.2. Ban hành Quy chế bán đấu giá cổ phần.
- 17.3. Phối hợp với SCIC thực hiện việc thông báo công khai trên website và trên các phương tiện thông tin đại chúng của Tổ chức thực hiện bán đấu giá các thông tin về việc đấu giá theo quy định tại Điều 5 Quy chế này. Công bố thông tin ngay khi Nhà đầu tư có nhu cầu đặt mua khối lượng cổ phần dẫn đến tỷ lệ sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai thực hiện báo cáo Tổ chức thực hiện bán đấu giá.
- 17.4. Hướng dẫn Nhà đầu tư về thủ tục và hồ sơ đăng ký theo quy định tại Quy chế này sau khi thực hiện công bố thông tin phù hợp với quy định của pháp luật.
- 17.5. Cung cấp Đơn đăng ký tham gia đấu giá, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của Đơn đăng ký tham gia đấu giá và các tài liệu liên quan. Kiểm tra số Tiền đặt cọc đã nộp theo quy định của Nhà đầu tư.
- 17.6. Kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá, ghi nhận các thông tin về đăng ký tham gia đấu giá của các Nhà đầu tư, và phát *Phiếu tham dự đấu giá* cho các Nhà đầu tư có đủ điều kiện. Trường hợp Nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá thì phải thông báo cho SCIC để SCIC xem xét hoàn trả Tiền đặt cọc cho các Nhà đầu tư (nếu Nhà đầu tư đã đặt cọc).
- 17.7. Kiểm tra, đối chiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ về hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá của Nhà đầu tư.
- 17.8. Trong thời hạn theo quy định tại Khoản 7.2 Điều 7 Quy chế này, Tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm cập nhật danh sách nhà đầu tư thay đổi hoặc hủy đăng ký (nếu có).
- 17.9. Thông báo bằng văn bản và đảm bảo SCIC nhận được thông báo về danh sách Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá trong vòng 30 phút kể từ khi kết thúc thời hạn đăng ký tham dự, bao gồm:
- Số lượng Nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài);
 - Tổng số lượng cổ phiếu được đăng ký mua (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài).

- 17.10. Trường hợp phát hiện có những trường hợp ủy quyền không đúng quy định hoặc không thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này, Tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm hướng dẫn Nhà đầu tư làm thủ tục hủy đăng ký tham gia đấu giá để đăng ký lại hoặc thực hiện công bố thông tin (nếu chưa công bố) trước thời điểm hết hạn đăng ký đúng theo quy định nếu Nhà đầu tư vi phạm quy định.
- 17.11. Quyết định thành lập và cử nhân sự tham gia Hội đồng đấu giá.
- 17.12. Tổ chức thực hiện phiên mở Phiếu tham dự đấu giá của các Nhà đầu tư.
- 17.13. Chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định.
- 17.14. Đề xuất danh sách Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc và các Nhà đầu tư vi phạm quy chế theo quy định tại Quy chế này, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 7.6 Điều 7 Quy chế này (nếu có) và bản sao Biên bản xác định kết quả đấu giá do SCIC cung cấp, gửi SCIC trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá để SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc phù hợp với Quy chế.
- 17.15. Thông báo, gửi kết quả đấu giá cho Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 11.2 Điều 11 và hướng dẫn các Nhà đầu tư trúng giá thanh toán tiền mua cổ phần theo kết quả đấu giá theo quy định tại Điều 12 Quy chế này.
- 17.16. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến việc đấu giá cổ phần phù hợp với hợp đồng đã ký với SCIC về việc thực hiện tổ chức đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí và quy định của pháp luật.
- 17.17. Chịu trách nhiệm xử lý các khiếu nại liên quan đến phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện bán đấu giá được quy định tại Quy chế này.
- 17.18. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá của Nhà đầu tư, hồ sơ đấu giá cho SCIC sau khi hoàn tất đấu giá.

Điều 18 Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng đấu giá

- 18.1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động đấu giá theo quy định.
- 18.2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm/phong bì đựng phiếu và Phiếu tham dự đấu giá.
- 18.3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.
- 18.4. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá.
- 18.5. Hội đồng đấu giá hoạt động và đưa ra quyết định theo nguyên tắc đa số. Trong trường hợp số phiếu biểu quyết ngang nhau, thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng đấu giá.

Điều 19 Trách nhiệm và quyền hạn của Nhà đầu tư tham gia đấu giá

- 19.1. Điền Đơn đăng ký tham gia đấu giá và cung cấp các giấy tờ liên quan theo quy định tại Điều 7 Quy chế này và nộp cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá.

- 19.2. Phải có TKVĐTGT (đối với nhà đầu tư nước ngoài) và tài khoản lưu ký chứng khoán hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán (đối với tất cả các nhà đầu tư) khi đăng ký tham gia đấu giá.
- 19.3. Nộp đầy đủ Tiền đặt cọc bằng VNĐ vào tài khoản của SCIC phù hợp với quy định tại Điều 7 Quy chế này.
- 19.4. Nộp Phiếu tham dự đấu giá theo đúng quy định tại Quy chế này.
- 19.5. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.
- 19.6. Nhà đầu tư có nhu cầu đặt mua với khối lượng đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai theo Luật chứng khoán phải thực hiện báo cáo Hội đồng đấu giá và công bố thông tin theo quy định tại Khoản 3.6 Điều 3 Quy chế này.
- 19.7. Tổ chức, cá nhân là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trước khi mua cổ phiếu hoặc tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phiếu mà trở thành cổ đông lớn phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- 19.8. Nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 88/2009/QĐ-TTg ngày 18/06/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam và Thông tư 123 và các văn bản pháp luật liên quan về hoạt động của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- 19.9. Tuân thủ theo các quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật.

Điều 20 Luật điều chỉnh; Cơ quan giải quyết tranh chấp

20.1. Luật điều chỉnh

Quy chế này được điều chỉnh bởi và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

20.2. Cơ quan giải quyết tranh chấp

- (a) Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Quy chế này sẽ được chuyển đến và giải quyết chung thẩm bởi trọng tài do VIAC quản lý theo các quy tắc trọng tài của VIAC có hiệu lực tại thời điểm đó, mà các quy tắc này được xem là được bao gồm trong điều khoản này bằng cách tham chiếu.
- (b) Địa điểm tiến hành tố tụng trọng tài là Hà Nội, Việt Nam. Ngôn ngữ của tố tụng trọng tài là tiếng Việt.
- (c) Hội đồng trọng tài sẽ bao gồm ba trọng tài viên, mỗi trọng tài viên sẽ không có lợi ích trong tranh chấp hay tranh cãi và sẽ không có mối liên hệ đến bất kỳ bên nào. Mỗi bên tham gia phân xử trọng tài sẽ chỉ định một trọng tài viên, tuân theo quy tắc trọng tài của VIAC. Trọng tài viên thứ ba sẽ được lựa chọn bởi hai trọng tài viên do các bên lựa chọn và sẽ là chủ tịch của hội đồng trọng tài. Nếu hai trọng tài viên do các bên lựa chọn không thể thỏa thuận được về việc lựa chọn một trọng tài viên thứ ba, thì trọng tài viên thứ ba sẽ do Chủ tịch VIAC chỉ định.

Điều 21 Quy định khác

SCIC, Tổ chức thực hiện bán đấu giá và Các Đơn vị tư vấn không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần đấu giá.

Điều 22 Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

CTCP CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA



TRẦN THỊ THU HƯƠNG